

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TRẦN THỊ KIM OANH

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC SINH VIÊN
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN HỮU NGHỊ VIỆT - HÀN
TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Quản lý Giáo dục
Mã số: 60.14.05

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SỸ GIÁO DỤC HỌC

Đà Nẵng - Năm 2013

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. LÊ QUANG SƠN**

Phản biện 1: **TS. HUỠNH THỊ TAM THANH**

Phản biện 2: **TS. NGUYỄN QUANG GIAO**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng bảo vệ chấm Luận văn
tốt nghiệp Thạc sĩ Giáo dục học, họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày
25 tháng 5 năm 2013

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, giáo dục và đào tạo của mỗi quốc gia đóng vai trò then chốt, trọng yếu trong việc đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Chất lượng giáo dục đào tạo phụ thuộc vào nhiều yếu tố: đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, mục tiêu, nội dung, chương trình, hình thức, phương pháp, phương tiện dạy học, giáo viên, SV và bao trùm lên toàn bộ là yếu tố QLGD, trong đó quản lý công tác sinh viên đóng một vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo phục vụ nhu cầu nhân lực cho phát triển kinh tế, xã hội. Để nâng cao chất lượng và quan hệ quản lý nhà trường, Hiệu trưởng cần phải quan tâm đến đội ngũ Cán bộ làm công tác sinh viên, đây là lực lượng không nhỏ trong công tác giáo dục của nhà trường. Điều 16 Luật giáo dục năm 2005 đã ghi "Cán bộ quản lý giáo dục giữ vai trò quan trọng trong việc tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động giáo dục. Nhà nước có kế hoạch xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục nhằm phát huy vai trò và trách nhiệm của cán bộ quản lý giáo dục, bảo đảm phát triển sự nghiệp giáo dục" [28].

Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt – Hàn là trường công lập nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân, Trường là cơ sở đào tạo về công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của xã hội. Thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ khi thành lập đến nay, Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt - Hàn đã luôn chú trọng đến việc thực hiện công tác HSSV. Điều này được thể hiện

rất rõ qua sự quan tâm chỉ đạo của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường. Song, nếu nhìn nhận một cách khách quan theo yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục thì quản lý CTSV ở Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt – Hàn còn nhiều tồn tại và bất cập cần được khắc phục trong thời gian tới. Những tồn tại, bất cập đó có thể nhận ra từ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho sinh viên, công tác thi đua khen thưởng, công tác tổ chức các hoạt động phong trào và công tác đảm bảo an ninh trật tự trong nhà trường...

Với những căn cứ khoa học và thực trạng trên, tác giả nhận thấy rằng quản lý công tác sinh viên là vấn đề quan trọng, cần thiết góp phần không nhỏ trong chất lượng đào tạo của nhà trường. Vì vậy, tác giả mạnh dạn chọn đề tài: "***Biện pháp quản lý công tác sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt – Hàn trong giai đoạn hiện nay***". Với mong muốn tìm được những biện pháp quản lý phù hợp hơn, khoa học hơn, nhằm nâng cao chất lượng quản lý công tác sinh viên trong các trường cao đẳng.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận, khảo sát và đánh giá thực trạng quản lý công tác sinh viên ở Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt – Hàn, đề xuất các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng quản lý CTSV trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Quản lý công tác sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt - Hàn.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý công tác sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt - Hàn.

4. Giả thuyết khoa học

Nếu nghiên cứu một cách đầy đủ về mặt lý luận, đánh giá được thực trạng và có biện pháp tác động đồng bộ đến các chủ thể của công tác sinh viên thì có thể nâng cao chất lượng quản lý công tác sinh viên của nhà trường.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Xác định cơ sở lý luận của quản lý công tác sinh viên trong các trường cao đẳng.

5.2. Khảo sát, đánh giá thực trạng quản lý công tác sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt – Hàn.

5.3. Đề xuất các biện pháp quản lý công tác sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt – Hàn trong giai đoạn hiện nay.

6. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu

6.1. Giới hạn và phạm vi

Nghiên cứu CTSV trong giai đoạn 2007 - 2012 tại Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt – Hàn.

6.2. Đối tượng khảo sát

- Cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt - Hàn.

- Công an phường và chính quyền địa phương nơi trường đặt trụ sở.

7. Phương pháp nghiên cứu đề tài

- Phương pháp nghiên cứu lý luận.

- Phương pháp thực tế.

- Phương pháp xử lý thông tin.

8. Cấu trúc luận văn

- Phần 1: Mở đầu

- Phần 2: Nội dung nghiên cứu (gồm 3 chương)

+ Chương 1: Cơ sở lý luận về QLSV ở các trường ĐH, CĐ.

+Chương 2: Thực trạng QL CTSV của Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt – Hàn.

+ Chương 3: Các biện pháp quản lý CTSV tại Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt - Hàn trong giai đoạn hiện nay.

- Phần 3: Kết luận và khuyến nghị.

- Danh mục tài liệu tham khảo.

- Phụ lục

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI

1.1.TỔNG QUAN CÁC NGHIÊN CỨU VỀ QUẢN LÝ CTSV

Giáo dục ngày nay được coi là nền móng của sự phát triển tự nhiên, xã hội và con người bền vững, đem lại sự thịnh vượng cho nền kinh tế quốc dân. Vì lẽ đó, có thể coi giáo dục đồng nghĩa với sự phát triển. Có thể khẳng định rằng không có giáo dục thì không có bất kỳ một sự phát triển nào đối với con người, đối với kinh tế, văn hóa.

Người học là nhân vật trung tâm của nhà trường, là một trong những đối tượng quan trọng của quản lý giáo dục. Người học vừa là đối tượng đào tạo, vừa là mục tiêu đào tạo. Điều 2 Luật Giáo dục Việt Nam nêu rõ: “Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp ...” [23].

Chất lượng giáo dục, đào tạo liên quan đến nhiều yếu tố như người dạy, người học, nội dung chương trình, giáo trình, điều kiện cơ

sở vật chất, trang thiết bị dạy học... Một trong các yêu cầu bức thiết đặt ra để nâng cao chất lượng đào tạo là quản lý người học như thế nào để đạt được hiệu quả và mục tiêu giáo dục.

Công tác HSSV là một trong những nội dung quan trọng trong việc nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo nhà trường. Muốn phát triển kinh tế - xã hội thì trước hết phải xây dựng và thực hiện tốt chiến lược phát triển toàn diện con người. Nền giáo dục Việt Nam sau gần ba mươi năm đổi mới đã góp phần đưa đất nước ta bước ra khỏi thời kỳ khó khăn, liên tục phát triển và khẳng định vai trò “Giáo dục là quốc sách hàng đầu”. Nghị quyết Đại hội X của Đảng đã đặt ra nhiệm vụ cụ thể cho ngành Giáo dục và đào tạo là đẩy mạnh và đổi mới công tác quản lý giáo dục coi đây là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt – Hàn là một trường mới được thành lập, hoạt động quản lý CTSV của nhà trường cũng gặp rất nhiều khó khăn do chưa có kinh nghiệm. Việc đề xuất các biện pháp QLCT SV có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo được lãnh đạo nhà trường rất quan tâm và là việc làm hết sức cần thiết.

1.2. CÁC KHÁI NIỆM CHÍNH CỦA ĐỀ TÀI

1.2.1. Quản lý, quản lý giáo dục, quản lý nhà trường

*** *Quản lý***

Quản lý là một hoạt động xuất hiện từ lâu trong xã hội loài người và hoạt động ngày càng phát triển trong xã hội. Trong quá trình lãnh đạo, đấu tranh với thiên nhiên để sinh tồn và phát triển, con người cần phải hợp sức nhau lại để tự bảo vệ và kiếm kế sinh sống. Những hoạt động tổ chức, chỉ đạo, điều khiển, ... các hoạt động của con người nhằm thực hiện những mục tiêu chung là những dấu

hiệu đầu tiên của quản lý.

Quản lý là một quá trình mà chủ thể quản lý tác động đến khách thể quản lý bằng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo kiểm tra đánh giá, dựa trên những nguồn lực và những điều kiện có thể nhằm đạt được mục đích của tổ chức.

Thông qua cách tiếp cận và xem xét quản lý với tư cách là một hành động thì quản lý có 4 chức năng cơ bản là: Lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra các công việc của các thành viên trong tổ chức và việc sử dụng tất cả các khả năng, cách tổ chức để đạt được mục tiêu mà tổ chức đã đề ra.

*** *Quản lý giáo dục***

Quản lý giáo dục là một loại hình quản lý xã hội, tức là quản lý mọi hoạt động giáo dục trong xã hội.

*** *Quản lý nhà trường***

Quản lý nhà trường là hệ thống những tác động có tính khoa học theo một quy trình và nguyên tắc nhất định vào các hoạt động của nhà trường để các hoạt động này vận hành theo đúng mục tiêu. Như vậy, quản lý nhà trường cũng chính là QLGD nhưng trong một phạm vi xác định của một đơn vị giáo dục nền tảng, đó là nhà trường.

1.2.2. Công tác sinh viên

Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của Hiệu trưởng nhà trường, nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân; đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc [2].

1.2.3. Quản lý công tác sinh viên

Quản lý CTSV là quá trình mà chủ thể là Ban giám hiệu nhà trường và các đơn vị chức năng tác động đến khách thể là các khoa, giáo viên chủ nhiệm lớp, BCS lớp bằng các kế hoạch về CTSV, tổ chức thực hiện CTSV, lãnh đạo CTSV và kiểm tra các nội dung của CTSV nhằm đạt được mục tiêu là giáo dục sinh viên góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo chung của nhà trường.

1.3. CÔNG TÁC SINH VIÊN TRONG TRƯỜNG CAO ĐẲNG

1.3.1. Vị trí CTSV trong hoạt động của trường cao đẳng

Công tác SV là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác giáo dục của nhà trường. Quản lý tốt CTSV sẽ góp phần tạo ra hoạt động thống nhất trong toàn trường để thực hiện mục tiêu đào tạo, xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, phát huy được tiềm năng trong và ngoài nhà trường, phát huy được những yếu tố tích cực, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực, đặc biệt trong hoàn cảnh xã hội có nhiều hiện tượng tiêu cực như ngày nay.

Trong hoạt động của các trường cao đẳng, công tác SV phải được thực hiện theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. CTSV phải được thực hiện trên cơ sở bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các khâu có liên quan đến SV [2].

Sinh viên vừa là đối tượng vừa là chủ thể của quá trình đào tạo, do đó CTSV rất cần được chú trọng và quan tâm sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

1.3.2. Nội dung công tác sinh viên

Nội dung CTSV trong trường cao đẳng được quy định trong Chương 3 của Quy chế gồm:

- Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định, sắp xếp bố trí vào các lớp HSSV; chỉ định Ban cán sự lớp lâm thời, làm thẻ cho HSSV. Tổ chức tiếp nhận HSSV vào ở nội trú. Giải quyết các công việc hành chính có liên quan cho HSSV.

- Công tác tổ chức, quản lý hoạt động học tập và rèn luyện của HSSV: Tổ chức thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật đối với HSSV vi phạm quy chế, nội quy. Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân - HSSV”; tổ chức cho HSSV tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ và các hoạt động ngoài giờ lên lớp;

- Công tác y tế, thể thao: Tổ chức khám sức khoẻ cho HSSV khi vào nhập học; chăm sóc, phòng chống dịch, bệnh và khám sức khoẻ định kỳ cho HSSV trong thời gian học tập theo quy định; Tạo điều kiện cơ sở vật chất cho HSSV luyện tập thể dục, thể thao; tổ chức cho HSSV tham gia các hoạt động thể dục, thể thao.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với HSSV: Tổ chức thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước quy định đối với HSSV.

- Thực hiện công tác an ninh chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội: Phối hợp với các ngành, các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn nơi trường đóng, xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn cho HSSV; giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến HSSV. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, ma tuý, mại dâm, HIV/AIDS và các hoạt động khác có liên quan đến HSSV;

- Thực hiện công tác quản lý HSSV nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3.3. Những yêu cầu đối CTSV trong giai đoạn hiện nay

*** Mục tiêu chung:**

"Đổi mới nội dung, phương pháp công tác HSSV phù hợp với yêu cầu đổi mới của giáo dục Việt Nam, tiếp cận với trình độ tiên tiến của thế giới, đáp ứng việc đào tạo theo nhu cầu xã hội và theo hệ thống tín chỉ, xây dựng môi trường giáo dục có chất lượng, hiệu quả, an toàn, phát huy được vai trò chủ động, năng động, sáng tạo của sinh viên trong các mặt học tập và rèn luyện" [3].

*** Mục tiêu cụ thể:**

- Xác lập được cơ chế để triển khai công tác HSSV phù hợp với đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

- Sinh viên được tạo điều kiện tốt để rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống.

- Hệ thống hỗ trợ sinh viên được tổ chức tốt, các điều kiện về ăn, ở, thư viện và các vấn đề khác để hỗ trợ học tập, rèn luyện được quan tâm.

- Đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn trong nhà trường, nâng cao ý thức, trách nhiệm của công dân - sinh viên trong việc thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

1.4. QUẢN LÝ CTSV TRONG TRƯỜNG CAO ĐẲNG

1.4.1. Mục tiêu quản lý CTSV

Mục tiêu của quản lý CTSV là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1.4.2. Nội dung quản lý CTSV

- * *Quản lý công tác tổ chức hành chính*
- * *Quản lý công tác giáo dục chính trị tư tưởng rèn luyện đạo đức, lối sống đối với SV*
- * *Quản lý công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật SV*
- * *Quản lý công tác tổ chức các hoạt động phong trào trong SV*
- * *Quản lý công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn trong nhà trường*

1.5. PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH QUẢN LÝ CTSV

1.5.1. Phương pháp quản lý CTSV

- Phương pháp tổ chức hành chính.
- Phương pháp kinh tế.
- Phương pháp tâm lý giáo dục.

1.5.2. Quy trình quản lý CTSV

- Quy trình quản lý công tác tổ chức hành chính
- Quy trình quản lý công tác giáo dục chính trị tư tưởng rèn luyện đạo đức, lối sống đối với SV
- Quy trình quản lý công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật SV
- Quy trình quản lý công tác tổ chức các hoạt động phong trào trong SV
- Quy trình quản lý công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn trong nhà trường

Tiểu kết chương 1

Quản lý CTSV là một bộ phận trọng tâm, chủ yếu hình thành nhân cách cho SV trong toàn bộ quá trình tổ chức đào tạo ở các trường đại học, cao đẳng. Làm tốt CTSV sẽ giúp cho SV có cách nhìn đúng đắn về cuộc sống, về quyền lợi và nghĩa vụ của mình từ đó SV chủ động tích cực học tập trau dồi kiến thức khoa học để sau

này khi tốt nghiệp trở thành người lao động có phẩm chất, có năng lực. Làm tốt CTSV đảm bảo cho SV được hưởng đầy đủ quyền lợi về chế độ chính sách của Nhà nước và giúp cho SV có đời sống vật chất, tinh thần tốt hơn, phong phú hơn từ đó giúp cho SV có động lực học tập, nâng cao chất lượng học tập của SV.

Quản lý CTSV là quản lý việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho SV, quản lý về đời sống vật chất và tinh thần của SV, quản lý việc học tập của SV theo đúng nội dung chương trình kế hoạch của nhà trường.

Việc nâng cao chất lượng công tác QLSV là một yêu cầu thiết thực cấp bách trong giai đoạn hiện nay nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Thông qua việc tìm hiểu sơ lược về vấn đề nghiên cứu các khái niệm cơ bản, vị trí, vai trò, nội dung của công tác QLSV và các chủ thể liên quan, các yêu cầu của công tác QLSV trong bối cảnh hiện nay, đã cho thấy một cơ sở lý luận về công tác QLSV.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CÔNG TÁC SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HỮU NGHỊ VIỆT - HÀN

2.1. KHÁI QUÁT VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG CNTT HN VIỆT - HÀN

2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển

- Trường Cao đẳng CNTT HN Việt – Hàn là trường công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân do Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập và giải thể. Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan chủ quản. Mặc dù Trường được sự tài trợ của Chính phủ Hàn

Quốc nhưng việc quản lý và điều phối toàn bộ hoạt động của nhà trường không có sự tham gia của phía đối tác Hàn Quốc.

2.1.2. Hoạt động đào tạo

Trường Cao đẳng CNTT Hữu nghị Việt – Hàn mở ngành đào tạo hệ chính qui, trình độ cao đẳng, gồm:

- Ngành Tin học ứng dụng: có 5 chuyên ngành Đồ họa máy tính; Thiết kế kiến trúc; Công nghệ CAD/CAM/CNC; Tin học Viễn thông và Hoạt hình máy tính

- Ngành Khoa học máy tính: có 3 chuyên ngành: Hệ thống thông tin; Lập trình máy tính; Mạng máy tính

- Ngành Quản trị kinh doanh: có 2 chuyên ngành: Thương mại điện tử; Quảng cáo & Quan hệ cộng đồng

- Ngành Marketing: Chuyên ngành Quản trị thông tin Marketing.

2.1.3. Cơ cấu tổ chức

** Cơ cấu tổ chức:*

Mô hình cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng CNTTTHN Việt - Hàn đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt gồm: 06 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 04 trung tâm và 04 khoa.

** Đội ngũ CB, GV:* Toàn trường hiện có 201 CBGV. Trong đó lãnh đạo trường 03 người; Giảng viên 110 người; chuyên viên 47 người và nhân viên 41 người.

2.1.4. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động nhà trường

- *Phòng học lý thuyết:* Có 40 phòng học lý thuyết trong đó có 5 giảng đường bậc thang có sức chứa 120 người.

- *Phòng học thực hành:* Có 32 phòng học thực hành được trang bị 1.200 máy tính tốc độ cao; 01 phòng thực hành điện tử - viễn

thông, 01 phòng thực hành đồ họa và 02 phòng thực hành ngoại ngữ.

- *Thư viện*: Có 02 phòng đọc có sức chứa 1.000 người; 02 kho sách có sức chứa 50.000 đầu sách; 02 phòng Internet với 100 máy tính nối mạng Internet tốc độ cao.

- *Ký túc xá*: Có 2 dãy nhà 5 tầng gồm 268 phòng ở có đủ điều kiện sử dụng đáp ứng cho hơn 2.100 sinh viên ở nội trú.

- *Trung tâm phục vụ sinh viên*: gồm nhà ăn 500 chỗ, sân thể thao đa năng, các phòng tập thể dục thể thao, câu lạc bộ v.v....

- *Trạm y tế*: có 2 phòng với 12 giường bệnh, 1 bàn khám bệnh và đầy đủ trang thiết bị cho một trạm y tế.

2.2. KẾT QUẢ QUÁ TRÌNH KHẢO SÁT

2.2.1. Mục tiêu, nội dung khảo sát

2.2.2. Phương pháp và quy trình khảo sát

2.3. THỰC TRẠNG QLSV Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG CNTT HN VIỆT – HÀN

2.3.1. Thực trạng SV Trường Cao đẳng CNTT HN Việt – Hàn

2.3.2. Những mặt tích cực của SV Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt – Hàn

2.3.3. Những mặt hạn chế của SV Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt - Hàn

2.4. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CTSV Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG CNTT HỮU NGHỊ VIỆT – HÀN

2.4.1. Thực trạng công tác tổ chức hành chính

2.4.2. Thực trạng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho SV

2.4.3. Thực trạng công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật SV

2.4.4. Thực trạng công tác tổ chức các hoạt động phong trào trong SV.

2.4.5. Thực trạng công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn trong nhà trường.

2.5. ĐÁNH GIÁ CHUNG THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CTSV Ở TRƯỜNG CĐ CNTT HỮU NGHỊ VIỆT - HÀN

2.5.1. Những điều kiện thuận lợi

- Lãnh đạo nhà trường đã quan tâm và xác định quản lý CTSV là một trong những nhiệm vụ quan trọng của nhà trường. Công việc này đã được đưa vào nội dung kế hoạch của từng năm học. Ban giám hiệu nhà trường đã có sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sát sao trong những năm qua.

2.5.2. Những hạn chế

- Việc giải quyết các chế độ chính sách cho SV còn thể hiện nhiều bất cập. Công tác thi đua khen thưởng chưa kịp thời nên chưa động viên khuyến khích SV. Việc xét kỷ luật SV còn lơ lửng nên chưa răn đe, giáo dục được đối với SV vi phạm. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho SV vẫn còn mang tính hình thức, chưa phong phú. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công tác HSSV còn nhiều hạn chế. Việc phối hợp với gia đình SV, với các tổ chức đoàn thể và các cơ quan có liên quan để thực hiện quản lý CTSV nhiều lúc còn chưa chủ động.

2.5.3. Nguyên nhân của những hạn chế

- Nhà trường chưa có những đổi mới về quản lý CTSV cho

phù hợp với thực tế của trường.

- Chưa khai thác tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.

Tiểu kết chương 2

Quản lý CTSV của Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt – Hàn trong những năm qua cơ bản đã đi vào nề nếp. Nhà trường đã quan tâm và xác định rõ tầm quan trọng của CTSV, xây dựng được hệ thống tổ chức làm công tác sinh viên đảm bảo theo đúng quy định, tạo điều kiện về cơ sở vật chất và triển khai hiệu quả các nội dung trong CTSV.

Được sự định hướng, chỉ đạo của Đảng bộ, Ban giám hiệu nhà trường và sự phối hợp giữa các phòng ban chức năng, các tổ chức đoàn thể, quản lý CTSV đã đạt được hiệu quả nhất định, tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số vấn đề tồn tại chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho sinh viên chưa thường xuyên, việc phối hợp giữa các đơn vị tổ chức đôi khi còn thiếu đồng bộ, chưa hoàn thiện hệ thống các văn bản của nhà trường quy định về quản lý CTSV; thực hiện về công tác thi đua khen thưởng cho sinh viên chưa chặt chẽ; Tổ chức các hoạt động phong trào trong SV còn nhiều hạn chế chưa lôi kéo, thu hút SV tham gia; Công tác phối hợp đảm bảo an ninh trật tự trường học đôi khi còn thiếu nhịp nhàng. Qua việc tìm hiểu thực trạng, phân tích đánh giá những mặt mạnh và mặt yếu của quản lý CTSV ở Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt - Hàn, với mong muốn quản lý CTSV của trường ngày càng phát triển theo hướng tích cực, đáp ứng được yêu cầu quản lý CTSV trong giai đoạn hiện nay, chúng tôi mạnh dạn đề xuất một số biện pháp Quản lý CTSV trong nhà trường ở chương 3.

CHƯƠNG 3
CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC SINH VIÊN TẠI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CNTT HỮU NGHỊ VIỆT - HÀN
TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

3.1. NHỮNG NGUYÊN TẮC ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP

3.1.1. Biện pháp quản lý CTSV phải phục vụ chiến lược phát triển của nhà trường trong giai đoạn tới.

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi của các biện pháp

Tính khả thi đòi hỏi các biện pháp đề ra phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, có khả năng trở thành hiện thực và đưa công tác quản lý CTSV của nhà trường đạt được hiệu quả cao.

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính đồng bộ của các biện pháp

Biện pháp quản lý CTSV là một hệ thống đa dạng, năng động, không có biện pháp nào vạn năng, mỗi biện pháp đều có những ưu điểm và hạn chế nhất định. Vì vậy quản lý CTSV có hiệu quả khi thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý nêu ra.

3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn của các biện pháp

Thực tiễn đòi hỏi các biện pháp quản lý CTSV phải dựa trên những điều kiện thực tế của nhà trường phù hợp với các điều kiện khác như: cơ sở vật chất, tình hình đội ngũ cán bộ giảng viên, viên chức, đặc điểm sinh viên, khu vực trường và địa bàn sinh viên trọ học.

3.1.5. Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học của các biện pháp

Các biện pháp quản lý CTSV phải đảm bảo tính khoa học và khách quan, góp phần thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của nhà trường nhằm đào tạo nguồn nhân lực có đủ phẩm chất và năng lực trực tiếp trong hoạt động công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin ở trình độ CĐ.

3.2. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CTSV Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG CNTT HN VIỆT - HÀN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

3.2.1. Biện pháp 1: Xây dựng kế hoạch quản lý CTSV đồng bộ với kế hoạch hoạt động của các đơn vị chức năng trong trường

**** Mục tiêu của biện pháp***

Quản lý CTSV là một việc liên quan đến nhiều bộ phận. Muốn có hiệu quả thì toàn bộ việc quản lý CTSV phải được tổ chức thống nhất, phải được thực hiện một cách có hệ thống trong cả năm học và giữa các đơn vị trong toàn trường.

**** Nội dung thực hiện biện pháp***

Các kế hoạch về quản lý CTSV được phòng Công tác sinh viên tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường để triển khai thực hiện như kế hoạch đào tạo theo từng học kỳ, năm học, từ đó trường có định hướng chỉ đạo các phòng ban chức năng xây dựng kế hoạch hoạt động của cả năm học.

**** Điều kiện thực hiện biện pháp***

- Lãnh đạo nhà trường kiểm tra, thông qua các kế hoạch, thống nhất các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.

- Các phòng chức năng triển khai kế hoạch, đôn đốc thực hiện, sự phối hợp các bộ phận đồng bộ và có kiểm tra đánh giá việc thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

- Sự phối hợp tốt giữa các phòng, Khoa, GVCN với Ban cán sự lớp, với gia đình, với Ban Chấp hành chi đoàn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, cuối học kỳ, năm học có kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ.

3.2.2. Biện pháp 2: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý sinh viên

**** Mục tiêu của biện pháp***

Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý sinh viên sẽ góp phần phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

**** Nội dung thực hiện biện pháp***

Đội ngũ cán bộ quản lý sinh viên bên cạnh việc bảo đảm về số lượng, hợp lý về cơ cấu cần phải nâng cao năng lực đội ngũ quản lý sinh viên mới đủ sức đáp ứng nhu cầu giáo dục và đào tạo ngày càng tăng của nhà trường trong bối cảnh đa dạng hóa các loại hình đào tạo.

**** Điều kiện thực hiện biện pháp***

Đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý sinh viên. Nhà trường có kế hoạch và tạo điều kiện cho số cán bộ quản lý sinh viên tham gia nghiên cứu học tập kinh nghiệm. Cử cán bộ quản lý sinh viên tham dự các khóa bồi dưỡng về quản lý công tác sinh viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

3.2.3. Biện pháp 3: Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên

**** Mục tiêu của biện pháp***

Việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho sinh viên là hoạt động quan trọng trong nhà trường, nhằm giáo dục toàn diện sinh viên về đức, trí, thể, mỹ để khi ra trường sinh viên thực sự trở thành lực lượng lao động chủ yếu, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc .

**** Nội dung thực hiện biện pháp***

- Xây dựng kế hoạch công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo

đức, lối sống cho sinh viên một cách cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Tổ chức giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên thông qua công tác đoàn thể và các hoạt động phong trào trong nhà trường.

*** Điều kiện thực hiện biện pháp**

Có sự quan tâm của lãnh đạo nhà trường, các khoa, các phòng ban chức năng, sự đầu tư nghiên cứu của đơn vị trực tiếp làm CTSV, sự hợp tác của các đơn vị trong nhà trường, của Đoàn Thanh niên, công đoàn trường, GVCN. Sự phối hợp với gia đình... và đặc biệt là sự ủng hộ, tham gia nhiệt tình của sinh viên trong nhà trường.

3.2.4. Biện pháp 4: Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý CTSV

*** Mục tiêu của biện pháp**

Để thực hiện quy chế về đổi mới quản lý đào tạo, QLSV của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt - Hàn cần triển khai nâng cấp phần mềm Edusof của nhà trường để đồng bộ hóa việc sử dụng cơ sở dữ liệu về quản lý, đặc biệt là các module về học bổng, thi đua khen thưởng, hồ sơ sinh viên, điểm rèn luyện và phần mềm quản lý ký túc xá nhằm đạt hiệu quả hơn và khoa học hơn.

Đối với Website của trường, thường xuyên quản trị, cập nhật và nâng cấp nhằm đưa thông tin quản lý đến sinh viên nhanh chóng, kịp thời, chính xác góp phần nâng cao hiệu quả quản lý sinh viên.

*** Nội dung của biện pháp**

Thông qua hệ thống người quản lý dễ dàng truy cập tìm kiếm thông tin về quá trình học tập cũng như thông tin cá nhân của sinh viên.

- Phòng Công tác sinh viên quản lý được các thông tin về chế

độ chính sách; thi đua khen thưởng; sinh viên nội, ngoại trú; công tác đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên; hồ sơ cá nhân sinh viên như hoàn cảnh gia đình, chỗ ở, số điện thoại, sở thích, năng khiếu của sinh viên trong trường.

*** Điều kiện thực hiện biện pháp**

Có sự quan tâm chỉ đạo của ban lãnh đạo nhà trường, sự thống nhất phối hợp nhịp nhàng giữa các đơn vị trong nhà trường, sự thực hiện tốt của phòng Công tác sinh viên về các kế hoạch, hoạt động trên. Sự thống nhất đầu tư về tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực trong nhà trường.

3.2.5. Biện pháp 5: Hoàn thiện hệ thống các văn bản của nhà trường về quản lý CTSV

*** Mục tiêu của biện pháp**

Việc nghiên cứu, tìm hiểu các văn bản, tài liệu của cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên của nhà trường còn nhiều hạn chế và luôn mang tính bị động. Việc sinh viên vi phạm nội quy, quy chế còn nhiều. Đây là mục đích của biện pháp và cần hoàn thiện hệ thống các văn bản của nhà trường về QLCTSV.

*** Nội dung thực hiện biện pháp**

Thường xuyên cập nhật, bổ sung các văn bản mới về quản lý CTSV.

*** Điều kiện thực hiện hiệu quả biện pháp**

Luôn có sự kết hợp thống nhất các phòng ban chức năng trong việc theo dõi, giải quyết đảm bảo quyền lợi cho sinh viên.

3.2.6. Biện pháp 6: Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng đối với sinh viên

*** Mục tiêu của biện pháp**

Công tác thi đua, khen thưởng phải trở thành một biện pháp

quản lý, giáo dục nhằm khuyến khích sinh viên, các đơn vị trong quản lý CTSV. Công tác thi đua, khen thưởng phải được cải tiến để nó thực sự tác động đến việc xây dựng tinh đoàn kết và tính sáng tạo tích cực của mỗi người.

*** Nội dung của biện pháp**

Xây dựng quy định cụ thể các tiêu chí, thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên.

Xây dựng kế hoạch, phát động các đợt thi đua thiết thực trong từng năm học. Tổ chức bình xét thi đua, khen thưởng một cách chính xác, công bằng. Thực hiện khen thưởng thường xuyên, kịp thời.

*** Điều kiện thực hiện biện pháp có hiệu quả**

Hiện nay kinh phí dành cho thi đua, khen thưởng còn hạn chế. Ban lãnh đạo nhà trường cần phát huy nội lực, tranh thủ sự tài trợ của các tổ chức, dự án để xây dựng quỹ khen thưởng cho sinh viên và các đơn vị, cá nhân làm tốt công tác quản lý CTSV.

3.2.7. Biện pháp 7: Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, khoa, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên nhà trường và các cơ quan, tổ chức khác trong quản lý sinh viên nội, ngoại trú

*** Mục tiêu của biện pháp**

Công tác quản lý sinh viên nội, ngoại trú luôn là hoạt động quản lý rất phức tạp, đa dạng, đòi hỏi phải có sự phối hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường. Làm tốt công tác phối hợp này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác quản lý sinh viên nội, ngoại trú và chất lượng đào tạo của nhà trường.

*** Nội dung của biện pháp**

Bố trí, sắp xếp sinh viên vào ở nội trú hợp lý, khoa học đồng thời bảo đảm các điều kiện về sinh hoạt cho sinh viên ở nội trú như điện, nước, an ninh trật tự ...

Xây dựng cơ sở dữ liệu về sinh viên ngoại trú. Dữ liệu cần phải được cập nhật thường xuyên theo tình hình biến động của sinh viên, đồng thời chú trọng đến công tác phân tích, xử lý dữ liệu đã cập nhật.

Tham gia, phối hợp với cơ quan công an, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho sinh viên, đặc biệt chú trọng đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

*** Điều kiện thực hiện biện pháp**

Phòng CTSV giữ vai trò nòng cốt, chỉ đạo, phối hợp, tham mưu, lập kế hoạch tổ chức phối hợp, giúp lãnh đạo nhà trường trong việc quản lý sinh viên. Đồng thời tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo, giám sát việc lập kế hoạch, tổ chức phối hợp của Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các đơn vị khác

3.2.8. Biện pháp 8: Tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Việc phối hợp giữa nhà trường và gia đình sinh viên là hết sức cần thiết, để có mối liên hệ chặt chẽ đó đòi hỏi cả ở hai bên. Cần xây dựng cơ chế tổ chức phối hợp giữa nhà trường và gia đình là yêu cầu tất yếu và là trách nhiệm của cả hai phía gia đình và nhà trường.

3.3. THĂM DÒ MỨC ĐỘ CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC BIỆN PHÁP ĐỀ XUẤT

Từ cơ sở lý luận và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu, cũng như từ thực trạng quản lý CTSV ở Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt - Hàn, luận văn đã đề xuất được 8 biện pháp QLSV trong giai đoạn hiện nay. Để có cơ sở xác định tính khả thi của các biện pháp nêu trên, chúng tôi đã tiến hành tham khảo 120 cán bộ quản lý, giảng

viên, sinh viên bằng các phiếu hỏi, 100% các ý kiến được hỏi cho rằng cả 8 biện pháp QLSV đề xuất trong luận văn là rất cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp đưa ra tương đối cao: Từ 83,3% đến 92,5% ý kiến được hỏi cho là thực hiện được.

Tiểu kết chương 3

Bằng việc tiến hành khảo nghiệm tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp, kết quả khảo nghiệm cho phép kết luận rằng: Các biện pháp nêu trên tuy chưa phải là một hệ thống đầy đủ các biện pháp, nhưng là các biện pháp chủ yếu có tính cấp thiết đối với thực tiễn ở Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt – Hàn, nếu Hiệu trưởng vận dụng linh hoạt các biện pháp tác giả nêu ra, chắc chắn hoạt động quản lý CTSV sẽ mang lại hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội của nhà trường.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trên cơ sở xác định rõ mục tiêu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu, luận văn đã giải quyết được một số vấn đề sau:

Khái quát được các khái niệm có liên quan đến đề tài như: Quản lý, quản lý giáo dục, quản lý nhà trường, khái niệm về người học, sinh viên; công tác sinh viên, quản lý CTSV. Từ đó khẳng định được vai trò của quản lý CTSV trong việc nâng cao chất lượng giáo dục ở Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt - Hàn.

2. Khuyến nghị

2.1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bộ Giáo dục - Đào tạo định kỳ mỗi học kỳ nên tổ chức giao ban chuyên môn đánh giá thực trạng và những yêu cầu mới của Quản lý công tác sinh viên đồng thời Bộ cũng cần nghiên cứu xây dựng một phần mềm

quản lý thống nhất chung cho tất cả các trường để thực hiện.

2.2. Đối với trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt - Hàn

- Nhà trường cần lên kế hoạch để triển khai và ứng dụng các giải pháp đã được đề xuất vào QLCTSV đạt hiệu quả cao hơn góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo của nhà trường. Triển khai công tác tuyên truyền, tập huấn, tổ chức hội thảo, đối thoại... để làm chuyển biến nhận thức của CB, GV, SV về tầm quan trọng của CTSV và QLCTSV.

- Nhà trường cần bổ sung thêm về số lượng cán bộ quản lý có trình độ, đào tạo bồi dưỡng các cán bộ hiện đang công tác trong lĩnh vực này nhằm nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Xây dựng và ban hành hệ thống văn bản quy định về quản lý công tác sinh viên trên cơ sở những văn bản pháp quy của nhà nước; các quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà trường cần có chủ trương, kế hoạch phối hợp làm việc với địa phương để quản lý tốt sinh viên nội, ngoại trú.

2.3. Đối với Phòng CTSV Trường Cao đẳng CNTT hữu nghị Việt - Hàn

Nghiên cứu đề xuất thực hiện các chế độ đối với sinh viên theo quy định của Nhà nước, đề xuất việc khen thưởng và kỷ luật sinh viên theo quy chế; chỉ đạo việc đánh giá điểm rèn luyện đạo đức hàng tháng của các lớp sinh viên; tạo nề nếp học tập, sinh hoạt cho sinh viên trong toàn trường; đảm bảo cho sinh viên được tham gia các hoạt động đoàn thể, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao một cách có tổ chức, lành mạnh.

2.4. Đối với các đơn vị, đoàn thể trong trường

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Phòng CTSV trong việc quản lý công tác sinh viên theo chức năng nhiệm vụ được giao.